TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 24 - 10- 2017.
V/v : "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU –NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Kỷ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trung
2. Bà Nguyễn Thị Liên

***- Thư ký phiên Tòa*:** Ông Phạm Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu – Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại hội trường Tòa án huyện Diễn Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2017/TLST – HNGĐ ngày 02/10/2017 về việc "Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1975. Có mặt
Địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1964. Vắng mặt
Địa chỉ: Xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.
Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/5/2017, bản tự khai, quá trình tố tụng tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H kết hôn với nhau vào ngày 21/01/2009 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn rồi xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là anh H nghiện ma túy tuy chị T khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H không thay đổi mà còn đánh đập chị T. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Phạm Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Đình H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị Tn không yêu cầu tòa án giải quyết quan hệ tài sản chung vợ chồng.

Tại bản tự khai ngày 11/10/2017 bị đơn anh Nguyễn Đình H trình bày:

Về hôn nhân: Anh H thống nhất về quá trình kết hôn như chị Phạm Thị T trình bày ở trên là đúng. Vợ chồng kết hôn tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2010 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay tình cảm vợ chồng không còn. Chị Phạm Thị T xin ly hôn thì anh Hcũng nhất trí ly hôn. Anh H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về quan hệ tài sản: Anh H không yêu cầu tòa án giải quyết quan hệ tài sản chung vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Đình H hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An về tội mua bán trái phép cất ma túy. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 207 BLTTDS vụ án không tiến hành hòa giải được. Bị đơn anh Nguyễn Đình H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh H. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đình H.

[2]. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H kết hôn với nhau vào ngày 25/01/2009 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân vợ chồng chị T anh H xảy ra mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống của vợ chồng khác nhau, anh H không lo lao động, vi phạm pháp luật dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng chị T, anh H đã sống ly thân từ cuối năm 2010 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa. Nguyện vọng của chị T và anh H đều xin được ly hôn.

Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Phạm Thị Tn và anh Nguyễn Đình H được ly hôn.

[3]. Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H không có con chung.

[4]. Về quan hệ tài sản: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H được ly hôn.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại chị cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0004259 ngày 02/10/2017

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THADS;
- Lưu VP, HS;
- UBND xã D;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Kỷ